

# **CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA ẤN ĐỘ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY VÀ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUAN HỆ ẤN ĐỘ - VIỆT NAM**

TS. HỒ XUÂN QUANG<sup>(\*)</sup>  
TS. NGUYỄN ĐỨC TOÀN<sup>(\*\*)</sup>

**Tóm tắt:** Năm 2014, sau khi nắm quyền lãnh đạo, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi nổi lên là một nhà lãnh đạo năng động trong chính sách đối ngoại. Bằng các hoạt động ngoại giao song phương, khu vực và đa phương để lấy lại đà sau một thập niên bị "tê liệt", qua đó góp phần khẳng định ảnh hưởng, vai trò và vị trí của Ấn Độ tại khu vực và trên thế giới. Bài viết tập trung làm rõ những nội dung chính trong đường lối đối ngoại song phương, đa phương của Ấn Độ và những tác động đến quan hệ Việt Nam - Ấn Độ.

**Từ khóa:** chính sách đối ngoại; ngoại giao song phương, đa phương; Thủ tướng N.Modi; quan hệ Việt Nam - Ấn Độ

**T**rong lời tuyên thệ nhậm chức (ngày 26/5/2014), Thủ tướng N.Modi khẳng định: "Tôi, Narendra Damodardas Modi, nhân danh thánh thần nguyện sẽ tin tưởng và trung thành với Hiến pháp của Ấn Độ, cùng nhau chúng ta sẽ xây nên một tương lai rực rỡ cho Ấn Độ. Hãy mơ về một đất nước phát triển toàn diện, mạnh mẽ và tích cực cùng cộng đồng quốc tế gìn giữ hòa bình thế giới<sup>1</sup>". Với tuyên bố này, các nhà lãnh đạo thế giới đánh giá rằng, Ấn Độ dưới thời đại N. Modi sẽ tạo nên sự quyết đoán và năng động hơn trong chính sách kinh tế và đối ngoại. Sau 2 năm nắm quyền lãnh đạo, Thủ tướng N. Modi và Chính phủ Ấn

Độ đã hội đủ những yếu tố này, nổi bật với sự lãnh đạo năng động trong lĩnh vực đối ngoại bằng các hoạt động ngoại giao song phương, khu vực và đa phương, để lấy lại đà sau một thập niên bị "tê liệt".

## **1. Chính sách đối ngoại của Ấn Độ trong những năm 2014 - 2016**

### **Thứ nhất, ưu tiên tăng cường và củng cố quan hệ với các nước láng giềng ở khu vực Nam Á**

Ấn Độ có mối quan hệ khá chặt chẽ với các nước láng giềng Nam Á trong 6 thập kỷ đầu tiên sau khi giành được độc lập. Tuy nhiên, những năm gần đây, các mối quan hệ đang dần suy giảm. Nguyên nhân là do sự bất đồng về một số vấn đề, cũng như sức ảnh hưởng của kinh tế Trung Quốc tới các quốc gia này đang ngày càng lớn mạnh, làm "lu mờ" sự ảnh hưởng của New Delhi. Với nhận thức "Nếu bạn không quan tâm đến hàng xóm, họ cũng sẽ không quan tâm tới bạn"<sup>2</sup>, kể từ khi nhậm chức, Thủ tướng

(\*) và (\*\*) Trường Đại học Quy Nhơn

<sup>1</sup> <http://vnexpress.net/tin-tuc/the-gioi/tan-thu-tuong-an-do-nham-chuc-2996165.html>, cập nhật ngày 27/5/2014

<sup>2</sup> <http://giaoduc.net.vn/Quoc-te/Thu-tuong-An-Do-tham-Bhutan-ngan-chan-anh-huong-cua-Trung-Quoc-post145985.gd>, cập nhật ngày 13/6/2014.

N.Modi đưa ra chính sách riêng trong quan hệ với các nước láng giềng. Điều này thể hiện qua việc Thủ tướng N.Modi mời tất cả lãnh đạo các nước thành viên Hiệp hội hợp tác khu vực Nam Á (SAARC) tới tham dự lễ tuyên thệ nhậm chức. Đây được xem là điểm mới trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ dưới thời Thủ tướng N. Modi. Cách tiếp cận xu hướng coi trọng “ưu tiên hàng đầu đối với láng giềng” của Chính phủ Ấn Độ chỉ ra 4 vấn đề: (1) New Delhi sẵn sàng ưu tiên tăng cường quan hệ về chính trị và ngoại giao cho các nước láng giềng và quốc đảo ở Ấn Độ Dương; (2) hỗ trợ cần thiết dưới hình thức các nguồn lực, trang thiết bị và đào tạo; (3) tạo kết nối và hòa hợp để thúc đẩy tự do hàng hóa, con người, năng lượng, vốn, thông tin; (4) để thúc đẩy một mô hình của chủ nghĩa khu vực Ấn Độ<sup>3</sup>. Cụ thể hóa chính sách coi trọng quan hệ với láng giềng tiếp tục được duy trì khi Thủ tướng N.Modi chọn Bhutan và Nepal là điểm đến của các chuyến công du chính thức đầu tiên của mình ở nước ngoài.

Trong chuyến thăm Bhutan (quốc gia đồng minh quan trọng nhất của Ấn Độ ở Nam Á, có vị trí chiến lược vì *Trung Quốc đang ở phía bên kia*) vào tháng 6/2014, Thủ tướng N. Modi đã tham dự lễ khởi công nhà máy thủy điện Kholongchu với công suất 600 MW và khai trương tòa nhà quốc hội do Ấn Độ hỗ trợ xây dựng. Trong tuyên bố chung, Ấn Độ và Bhutan nhấn mạnh: “An ninh sẽ là mối quan tâm chung của hai nước,

không cho phép sử dụng lãnh thổ của mình để làm hại đến lợi ích của nhau; nhất trí mở rộng quan hệ thương mại và thắt chặt hơn nữa quan hệ hữu nghị”<sup>4</sup>. Với Nepal, chuyến thăm ngày 03 và 04/8/2014 của Thủ tướng N.Modi là chuyến công du đầu tiên của một Thủ tướng Ấn Độ sau gần 2 thập kỉ, bác bỏ sự “thờ ơ” và “ngờ vực” trong lịch sử quan hệ giữa hai nước. Nepal có chung 1.850km đường biên giới với Ấn Độ ở phía Đông, Nam và Tây, giáp với 5 bang (Sikkim, West Bengal, Bihar, Uttar Pradesh, Uttarakhand) và phía bắc giáp khu tự trị Tây Tạng, Nepal có vị trí quan trọng cho sự ổn định tuyến biên giới phía Bắc Ấn Độ. Trung Quốc đã bước vào khoảng trống do New Delhi để lại trong khu vực Nam Á và tạo ra các mối đe dọa ngày càng tăng tới lãnh thổ, an ninh lẫn lợi ích kinh tế của Ấn Độ. Chính vì vậy, chuyến thăm là cơ sở để Thủ tướng N.Modi tích cực thực hiện chương trình giành lại ảnh hưởng ở nước láng giềng này. Hai nước kí kết một loạt ghi nhớ hợp tác trong các lĩnh vực thương mại, hàng hóa quá cảnh, thông tin liên lạc và thủy điện. Mặc dù thiện chí này vấp phải sự phản ứng của một bộ phận chính trị gia vì cho rằng Nepal sẽ phụ thuộc vào kinh tế Ấn Độ, song Thủ tướng N.Modi ngay sau đó đã gửi thông điệp của mình trong bài phát biểu tại Quốc hội để xoa tan sự nghi ngờ và thể hiện sự tôn trọng của Ấn Độ đến Nepal. Thủ tướng N.Modi nhấn mạnh: “Nepal là một quốc gia có chủ quyền, Ấn Độ sẽ không can thiệp vào công việc mà Nepal đang làm, nhưng sẽ hỗ trợ cần thiết khi được đề nghị”<sup>5</sup>.

Lí do khiến Chính phủ của Thủ tướng N.Modi thực hiện chính sách đối ngoại ưu tiên quan hệ với các nước láng giềng là: (1) Sự ổn định và phát triển của khu vực Đông Bắc Ấn Độ. Theo đó, giải pháp hợp tác với các quốc gia láng giềng có chung đường biên giới không chỉ là sự lựa chọn khả thi của Chính phủ Ấn Độ theo hướng “bạn ổn

<sup>3</sup> <http://thewire.in/38708/indias-five-foreign-policy-goals-great-strides-steep-challenges>, cập nhật ngày 26/5/2016.

<sup>4</sup> <http://foreignpolicy.com/2014/07/10/modis-friendly-bhutan-visit-in-a-volatile-neighborhood>, cập nhật ngày 10/7/2014.

<sup>5</sup> Tariq Rashid Wani (2015), *India's Prime Minister Narendra Modi Visit to Nepal: Renewing Relations*, International Journal of Scientific and Research Publications, Volume 5, Issue 2, February, p.1

định, mình an ninh”, mà còn để kiểm soát một cách có hiệu quả tình trạng nhập cư bất hợp pháp kéo theo hiểm họa tiềm ẩn vào Ấn Độ; (2) Giải quyết lợi ích song phương các vấn đề còn tranh cãi, như sử dụng nguồn nước sông Hằng (cung cấp năng lượng, nhất là điện năng cho việc xuất khẩu từ các nước khác vào Ấn Độ và ngược lại), hệ thống giao thông, hàng hóa, đặc biệt là đối với Nepal và Bangladesh. Nếu xây dựng thành công không gian quan hệ hợp tác tiểu vùng kinh tế giữa khu vực Đông Bắc với các nước láng giềng thì sẽ tạo điều kiện vô cùng thuận lợi cho Hoa Kỳ, Nhật Bản, Singapore vào Ấn Độ, đồng thời kết nối chặt chẽ với các nước ASEAN thông qua “người hàng xóm” của Ấn Độ là Myanmar; (3) Hạn chế ảnh hưởng của Trung Quốc đối với các nước láng giềng của Ấn Độ. Trong thập niên đầu thế kỉ XXI, Trung Quốc nổi lên như một nhân tố quan trọng có ảnh hưởng và sự chi phối mạnh mẽ, trước hết là tại khu vực châu Á. Những hành động liên kết, lôi kéo các nước láng giềng vào chiến lược mới của Trung Quốc ngày càng gia tăng, buộc Ấn Độ phải tăng cường củng cố quan hệ, thúc đẩy hợp tác, đặc biệt là về kinh tế với các nước này. Điều này phù hợp với chiến lược “ngoại giao kinh tế” của Chính phủ Ấn Độ và Thủ tướng N.Modi.

Chính sách trong đường lối đối ngoại của Thủ tướng N.Modi với các nước láng giềng

<sup>6</sup> “Chuỗi ngọc trai” (String of Pearls) là chiến lược đẩy tham vọng nối biển Đông với Ấn Độ Dương của Trung Quốc. Với chiến lược này, Trung Quốc muốn mở rộng ảnh hưởng của mình từ Hải Nam ở biển Đông xuyên qua những tuyến đường biển nhộn nhịp nhất thế giới, hướng tới vịnh Ba Tư, mục tiêu chủ yếu là kiểm chế Ấn Độ, bảo đảm an ninh năng lượng và kiểm soát những tuyến hàng hải quan trọng; đồng thời giành lợi thế tiếp cận trực tiếp các vị trí chiến lược quan trọng ở Thái Bình Dương so với Hoa Kỳ và Nga.

<sup>7</sup> Govind Gaurav (2015), *Modi's modifications in Indian Foreign Policy*, Asian Journal of Research in Social Sciences and Humanities, 5(4), p.148

có ý nghĩa chiến lược quan trọng nhằm cân bằng ảnh hưởng của Trung Quốc ở khu vực biên giới Trung - Ấn, đồng thời là phản ứng của Ấn Độ đối với chiến lược “Chuỗi ngọc trai” (String of Pearls)<sup>6</sup> của Trung Quốc. Thủ tướng N. Modi tin rằng, củng cố và tăng cường quan hệ với các nước Nam Á sẽ hạn chế ảnh hưởng của Trung Quốc. Do vậy, dự báo đây sẽ là hướng ưu tiên quan trọng trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ dưới thời Thủ tướng N. Modi trong thời gian tới.

### **Hai là, cải thiện quan hệ với Trung Quốc dưới “cái bóng của vấn đề biên giới”**

Lịch sử quan hệ Ấn Độ - Trung Quốc cho thấy rằng, từ thời đại J.Nehru đến Manmohan Singh, vấn đề biên giới được xem là một trong những rào cản lớn nhất cho việc hoạch định chính sách, cải thiện quan hệ giữa “hai gã khổng lồ châu Á” mới nổi. Quan hệ Ấn - Trung thường được đánh dấu bằng sự xung đột và cạnh tranh. Trong nhiều thập kỉ qua đã chứng kiến những căng thẳng trong tranh chấp biên giới và sự cạnh tranh ảnh hưởng quyền lực địa chính trị khu vực, thế giới giữa hai nước. Tuy nhiên, “sự xuất hiện của N.Modi trên sân khấu của thế giới mang tới những bước đi chắc chắn trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ. Phong cách và bản chất trong chính sách đối ngoại của Modi hơi khác so với những nhà tiền nhiệm của ông”<sup>7</sup>. Ngay sau khi nhậm chức, Thủ tướng N.Modi đã gửi lời mời Chủ tịch Tập Cận Bình đến thăm Ấn Độ. Đây là phương thức tiếp cận ngoại giao quan trọng của Thủ tướng N.Modi đối với Trung Quốc. Bởi lẽ, N.Modi được Bắc Kinh xem là chỉ dấu cho thời kì quan hệ Trung - Ấn lên tầm cao mới. Chính phủ của Thủ tướng N.Modi sẽ áp dụng “cách tiếp cận kép”, cứng rắn nhưng cũng mềm mỏng khi phân biệt hợp tác kinh tế với tranh chấp biên giới.

Tháng 9/2014, Chủ tịch Tập Cận Bình có chuyến thăm tới Ấn Độ. Thủ tướng N.Modi không lựa chọn việc tiếp đón Chủ

tịch Tập Cận Bình tại New Delhi, mà tiếp tại bang Gujarat, quê hương của ông, cũng là nơi đạt được thỏa thuận với Trung Quốc để xây dựng khu công nghiệp. Trong chuyến thăm, hai nhà lãnh đạo đã kí 16 bản ghi nhớ trong nhiều lĩnh vực khác nhau: cơ sở hạ tầng, thương mại, văn hóa, đường sắt, nông sản, dược phẩm, công nghiệp, truyền thông... Hai bên cam kết nâng kim ngạch thương mại hai chiều lên 100 tỷ USD (từ mức 65 tỷ hiện nay) và đẩy mạnh hợp tác quốc phòng. Trung Quốc cũng hứa hẹn cung cấp 20 tỷ USD đầu tư trong 5 năm và mở cửa thị trường lớn hơn cho các sản phẩm thế mạnh của Ấn Độ. Đây là những cơ sở quan trọng giúp Ấn Độ khắc phục cơn khát vốn đầu tư, cải thiện hệ thống hạ tầng. Ngoài ra, Bắc Kinh cũng sẽ xây dựng hai khu công nghiệp (về sản xuất ô tô và thiết bị điện) tại quốc gia có chung "bức vách Hymalaya" với mình.

Trong chuyến thăm của Thủ tướng N.Modi tới Trung Quốc (tháng 5/2015), 24 hiệp định kí kết giữa chính phủ hai nước, 26 thỏa thuận hợp tác được kí với giá trị 22 tỷ USD và 2 tuyên bố chung. Chuyến thăm mang một thông điệp tới cộng đồng quốc tế về sự hợp tác giữa Ấn Độ - Trung Quốc: "...quan hệ giữa hai quốc gia đã sẵn sàng đóng vai trò quyết định ở châu Á trong thế kỷ XXI và xa hơn nữa. Sự tái xuất của hai cường quốc sẽ tác động sâu sắc đến nhiều vấn đề trong thế kỷ này"<sup>8</sup>. Tuyên bố chung giữa hai nước đã dành một phần riêng khi nói về hợp tác trong chương trình nghị sự cho những vấn đề khu vực và toàn cầu, mà Trung Quốc - Ấn Độ là hai cực lớn, như: biến đổi khí hậu, vấn đề khủng bố, chống khủng bố, xung đột sắc tộc...

<sup>8</sup> Govind Gaurav (2015), Sdd, p.224

<sup>9</sup> <http://www.thehindu.com/opinion/lead/nirupamaraonindochinatles/article7202357.ece>, cập nhật ngày 14/5/2015. (Cách viết theo lối chơi chữ bằng việc dùng từ chỉ các đơn vị đo chiều dài inch và miles - tác giả chú thích)

Những kết quả trên thể hiện rõ xu hướng ngày càng nồng ấm trong mối quan hệ giữa hai quốc gia đông dân nhất thế giới, hai cường quốc châu Á có chung 4.056 km đường biên giới và là hai nền kinh tế quan trọng của châu Á cũng như trong nhóm BRICS hay G20. Việc Trung Quốc - Ấn Độ song hành, đặc biệt là sự nổi lên của hai nước này trên sân khấu địa chính trị, kinh tế thế giới, đã trở thành một trong những đặc trưng tiêu biểu của lịch sử đối ngoại toàn cầu kể từ đầu thế kỉ XXI. *Rõ ràng, Ấn Độ dưới thời Thủ tướng N.Modi đã mở ra một chương mới trong quan hệ Ấn - Trung theo cách riêng, độc đáo của mình.* Bằng đường lối ngoại giao kinh tế, tăng cường hợp tác mạnh mẽ với Trung Quốc, Thủ tướng N.Modi cố gắng đẩy sự khác biệt về chính trị sang một bên, đưa tới thông điệp quan trọng: "Ấn Độ và Trung Quốc đang điều chỉnh sức mạnh tổng hợp trong quan hệ giữa hai nước theo hướng từ INCH (India and China) sang MILES (Millennium of Exceptional Synergy). Tương tác trong hiện tại dường như nhỏ bé so với chiều dài của con đường phía trước mà hai nước đang tìm cách xây dựng sự hòa hợp giữa những khác biệt. Sự cộng tác trong phát triển giữa Ấn Độ và Trung Quốc là sự cộng tác hai bên cùng có lợi và cả hai đều không thể đánh mất cơ hội này"<sup>9</sup>. Nhìn vào sự khởi đầu mới trong quan hệ Ấn Độ - Trung Quốc dưới thời đại N. Modi từ lòng tin và hợp tác vì lợi ích chung dựa trên bình đẳng, cùng có lợi cho thấy, hai nước đã hướng tới mối quan hệ *không thể là anh em nhưng là đối tác của nhau.*

**Thứ ba, tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ trong mục tiêu "những đối tác tốt nhất"**

Quan hệ Ấn Độ - Hoa Kỳ đã trải qua nhiều thăng trầm, nhưng cơ bản vẫn là về chiến lược. Trong và sau chiến tranh lạnh, chính sự khác biệt về chiến lược và quan điểm ở một số vấn đề quốc tế đẩy quan hệ Ấn Độ - Hoa Kỳ tới chỗ "đóng băng". Tuy

nhiên, hơn một thập niên đầu thế kỉ XXI, khi tình hình khu vực và quốc tế có nhiều biến đổi, Ấn Độ phải đối mặt với nhiều thách thức (sự gắn kết chặt chẽ giữa Pakistan và Trung Quốc, vấn đề gia tăng hiện diện của Bắc Kinh trong những khu vực truyền thống của New Delhi, trong đó có Ấn Độ Dương, bất ổn chính trị ở Afghanistan...), việc tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ được coi là hướng ưu tiên quan trọng trong chính sách đối ngoại. Thủ tướng N.Modi hướng tới quan hệ Ấn Độ - Hoa Kỳ là để "duy trì tầm nhìn về một nền kinh tế năng động và quân sự hiện đại của Ấn Độ. Một môi trường bên ngoài thuận lợi, ổn định là bệ phóng quan trọng cho chương trình nghị sự trong nước"<sup>10</sup>. Tuy nhiên, Ấn Độ luôn nhận thức được giá trị của việc "tự lực cánh sinh" trong chiến lược nâng cao sức mạnh quốc gia, trong đó mọi sự hậu thuẫn bên ngoài chỉ mang tính hỗ trợ, cho dù đó là hỗ trợ đến từ cường quốc hàng đầu như Hoa Kỳ. Do vậy, tuy không ngã vào quỹ đạo của Hoa Kỳ, nhưng Ấn Độ vẫn biết cách gây áp lực đối với các đối thủ của mình. Nói cách khác, việc tăng cường hợp tác với Hoa Kỳ sẽ giúp New Delhi không chỉ thu hút các nguồn vốn đầu tư (được xem như là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế) và công nghệ để hiện đại hóa lĩnh vực quốc phòng, mà còn để đối trọng với Trung Quốc. Mặt khác, Washington rất coi trọng giá trị chiến lược, tiềm năng kinh tế của Ấn Độ, đồng thời việc xích lại gần Ấn Độ sẽ giúp Hoa Kỳ củng cố nỗ lực tái cân bằng tại châu Á - Thái Bình Dương.

Dưới thời Thủ tướng N.Modi, Tổng thống B. Obama là nhà lãnh đạo Hoa Kỳ đầu tiên hai lần tới thăm Ấn Độ và cũng là Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên được làm khách mời danh dự tại lễ kỷ niệm Ngày

Cộng hòa của "đất nước sông Hằng". Sự kiện này không chỉ mang tính biểu tượng, mà còn có ý nghĩa quan trọng về chính trị và ngoại giao, cho thấy sự chuyển biến rõ rệt sắc màu bang giao trong quan hệ Hoa Kỳ - Ấn Độ kể từ khi Thủ tướng N.Modi lên nắm quyền. Trong khuôn khổ chuyến thăm, hai bên đã đạt được nhiều thỏa thuận quan trọng, như đồng ý thiết lập đường dây nóng ở cấp cao nhất và kí lại Hiệp định khung hợp tác quốc phòng 10 năm; Hoa Kỳ cam kết đầu tư 4 tỷ USD xây dựng 3 "thành phố thông minh" cho Ấn Độ tại các bang Uttar Pradesh, Rajasthan và Allahabad Pradesh; tăng thương mại song phương lên gấp nhiều lần từ mức 100 tỷ USD/năm hiện tại... Đặc biệt, trong chuyến thăm của Thủ tướng N.Modi tới Hoa Kỳ (tháng 6/2016), Washington và New Dehli đã ra "Tuyên bố chung Mỹ - Ấn: Đối tác bền vững trong thế kỷ XXI". Qua đây hai bên đánh giá cao quan hệ đối tác chiến lược ngày càng sâu sắc giữa Hoa Kỳ và Ấn Độ dựa trên các giá trị chung về tự do, dân chủ, quyền con người, bình đẳng và pháp luật. Tích cực và cam kết tìm kiếm các cơ hội mới để đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, phát triển bền vững, thúc đẩy hòa bình, ổn định, an ninh trong nước cũng như trên phạm vi toàn cầu, nâng cao năng lực quản lí dân chủ, tôn trọng nhân quyền.

Con đường mà Ấn Độ và Hoa Kỳ sẽ phải trải qua trong thời gian tới để trở thành "những đối tác tốt nhất" còn dài. Trong quan hệ giữa hai quốc gia vẫn còn không ít trở ngại, song lợi ích quốc gia sẽ là trên hết, đặc biệt khi Ấn Độ thực hiện chính sách "hành động phía Đông", trong đó Hoa Kỳ là một đối tác quan trọng. Với một Ấn Độ đang vươn lên tại châu Á và toàn cầu, một Hoa Kỳ đang củng cố, gia tăng vai trò, vị thế tại châu Á - Thái Bình Dương, theo đuổi chính sách "xoay trục", cả hai hẳn sẽ không ngần ngại vượt lên thách thức để xích lại gần nhau hơn. Có thể nhận thấy, bước đầu trong chính

<sup>10</sup> Harsh V. Pant (2014), *Modi's Unexpected Boost to India - U.S. Relations*, The Washington Quarterly, Volume 37, Issue 3, p.100

sách đối ngoại của Thủ tướng N.Modi với Hoa Kỳ đã đáp ứng kì vọng của cả hai nước, tạo sự gắn kết vững chắc, đồng thời góp phần làm nổi bật chiều sâu của mối quan hệ đối tác chiến lược Hoa Kỳ - Ấn Độ. Đúng như lời phát biểu của Thủ tướng N.Modi với các doanh nghiệp Hoa Kỳ - Ấn Độ (tháng 01/2015): “Đã quá lâu rồi Ấn Độ và Hoa Kỳ cùng tìm kiếm nhau trên khắp châu Âu và Đại Tây Dương. Hôm nay, khi Ấn Độ nhìn về phía Đông, chúng tôi thấy bờ biển phía Tây của Hoa Kỳ. Đó là thời cơ mới cho sự nỗ lực hợp tác bền vững của chúng ta”<sup>11</sup>.

#### **Thứ tư, nâng cấp từ “chính sách hướng Đông” tới “hành động phía Đông”**

“Chính sách hướng Đông” của Ấn Độ được Thủ tướng Narasimha Rao đưa ra vào đầu thập niên 90 của thế kỉ XX, bắt nguồn từ nhu cầu cải cách để phát triển và trước những thay đổi của tình hình khu vực, quốc tế, mục tiêu của chính sách này là biến Ấn Độ trở thành cường quốc kinh tế, quân sự không chỉ ở khu vực châu Á, mà còn trên phạm vi thế giới. Trong hơn hai thập niên triển khai, chính sách đã phát huy vai trò to lớn của Ấn Độ trong việc tái kết nối với châu Á, song khoảng cách giữa tiềm năng và thực tế vẫn còn khá xa. Chính Ngoại trưởng Hoa Kỳ Hillary Clinton khi thăm Ấn Độ (năm 2011) nhận định: “Ấn Độ không chỉ đơn thuần “tìm” về phía Đông, quan trọng hơn phải “hành động” và “tham gia” với phía Đông”<sup>12</sup>. Đó là mục tiêu và động lực để Chính phủ Ấn Độ quyết tâm thay đổi chính sách đối ngoại, tạo bước đột phá mới hướng tới xây dựng mối quan hệ chặt chẽ hơn với các đối tác của Ấn Độ trước sự trở

dậy của nhiều cường quốc trong khu vực và thế giới. Tháng 11/2014, trong diễn văn phát biểu tại Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á ở Nay Pyi Taw (Myanmar), Thủ tướng N.Modi đã nhấn mạnh: “Kể từ khi bước vào văn phòng sáu tháng trước, chính phủ của tôi đã hành động với một tốc độ mạnh mẽ cho việc ưu tiên và để biến “chính sách hướng Đông” của chúng tôi vào “hành động phía Đông”<sup>13</sup>.

Về cơ bản, “hành động phía Đông” mà Thủ tướng N.Modi khẳng định là bước tiếp nối, cụ thể hóa “chính sách hướng Đông” của các chính phủ tiền nhiệm. Bằng việc thay đổi tên gọi trong chính sách, Ấn Độ đã khẳng định rằng sẽ chủ động và hành động có mục đích hơn, thể hiện trách nhiệm của nước lớn. Theo đó, “Ấn Độ tiếp tục các chính sách thắt chặt và đẩy mạnh quan hệ với ASEAN cũng như mở rộng tham gia vào các vấn đề khu vực từ bán đảo Triều Tiên ở phía Bắc đến Úc và New Zealand ở miền Nam; từ nước láng giềng Bangladesh đến đảo quốc Fiji và các quốc đảo Thái Bình Dương vùng Viễn Đông”<sup>14</sup>. Hơn nữa, Chính phủ N.Modi còn nhấn mạnh tới những “quyền lực mềm” trong tôn giáo, du lịch, ngôn ngữ và mối quan hệ văn hóa với các khu vực cũng phải được khai thác. Trên cơ sở này, ASEAN vẫn tiếp tục là trụ cột trung tâm của chính sách. Minh chứng là Thủ tướng N.Modi đã có hàng loạt các chuyến thăm tới các nước ASEAN cũng như tham dự nhiều hội nghị mà Ấn Độ là đối tác quan trọng. Trong chuyến thăm Malaysia (tháng 11/2015), Thủ tướng N.Modi đã công bố sử dụng 1 tỷ USD để thúc đẩy kết nối giữa Ấn Độ và ASEAN. Đây sẽ là “cú hích” quan trọng đưa quan hệ Ấn Độ - ASEAN xích gần nhau hơn trên 3 phương diện “văn hóa (Culture) - thương mại (Commerce) và kết nối (Connectivity)” giữa hai khu vực.

Ngoài ASEAN, Ấn Độ sẽ còn nhiều việc phải làm hơn để tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ, Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc,

<sup>11, 12</sup> và <sup>13</sup> Ashok Sajjanhar (2016), *Taking Stock of India's "Act East Policy"*, Observer Research Foundation, Issue No.142, May 2016, Rouse Avenue Institutional Area, New Delhi, p.5 and p.2.

<sup>14</sup> <http://www.thehindu.com/opinion/lead/nirupamaraonindochinaties/article7202357>. ece, cập nhật ngày 14/11/2014

Trung Quốc và Australia. Bởi vì, các mối quan hệ đó đều có liên quan tới lợi ích kinh tế và chiến lược của quốc gia này. Quan trọng hơn là tạo dựng niềm tin đối với Chính phủ N.Modi trong việc triển khai chính sách. Đây là điều kiện tiên quyết để Ấn Độ khẳng định trách nhiệm, xứng đáng với vị thế của cường quốc khu vực và thế giới. Nó chứng tỏ tầm nhìn chiến lược, sự ủng hộ linh hoạt và đa dạng trong chính sách đối ngoại của Thủ tướng N.Modi, lấy Ấn Độ là trung tâm trước biến đổi tình hình quốc tế. Đúng như Nguyên Tổng thống Hoa Kỳ B.Obama từng nhận định về chính sách này: "Cần lưu ý rằng, chính sách hành động phía Đông và tái cân bằng châu Á của Ấn Độ mang đến cơ hội cho Ấn Độ, Hoa Kỳ và các quốc gia châu Á - Thái Bình Dương khác trong việc tăng cường quan hệ chặt chẽ hơn, thể hiện tầm nhìn chiến lược, hướng dẫn họ tham gia những vấn đề chung của khu vực"<sup>15</sup>.

## 2. Những tác động đến quan hệ Ấn Độ - Việt Nam

Có thể thấy, chính sách đối ngoại của Thủ tướng N.Modi đã tác động không nhỏ đến nỗ lực tăng cường quan hệ đối tác song phương Ấn - Việt, nhất là trên bình diện quốc phòng - an ninh. Điều đó không chỉ quan trọng đối với cân bằng sức mạnh khu vực châu Á, mà còn đặt nền tảng cho Ấn Độ thật sự tham gia và giữ một vai trò quan trọng vào các vấn đề của khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Ngoài nền tảng quan trọng cho sự hợp tác chiến lược giữa hai nước mà Tổng thống Ấn Độ Pranab Mukherjee đã miêu tả: "Quan hệ chính trị giữa Ấn Độ và Việt Nam luôn luôn mạnh mẽ và không một gợn mây"<sup>16</sup>, từ bối cảnh an ninh không ngừng thay đổi ở khu vực châu Á - Thái Bình

Dương hiện nay, đặc biệt là sự trỗi dậy của Trung Quốc, có thể nhận thấy, *Ấn Độ luôn coi Việt Nam là một trụ cột* trong chính sách "hành động phía Đông".

Trong khi triển khai đường lối đối ngoại linh hoạt, mềm dẻo của Chính quyền Thủ tướng N.Modi, với vị thế địa chiến lược quan trọng, Việt Nam trở thành đối tác tự nhiên để Ấn Độ cân bằng với Trung Quốc trong khu vực. Bên cạnh đó, hai nước cũng có quyền lợi trong việc bảo đảm an ninh hàng hải cũng như mối quan tâm chung về cách tiếp cận của Trung Quốc với Ấn Độ Dương và biển Đông. Chính vì vậy, *hướng ưu tiên của Ấn Độ vẫn là tăng cường sức mạnh quân sự cho Việt Nam để ứng phó với biến đổi an ninh trong khu vực*. Bằng chứng là trong chuyến thăm của Nguyên Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (tháng 10/2014) tới Ấn Độ, nước này sẵn sàng cung cấp 100 triệu USD cho Việt Nam để mua sắm thiết bị quốc phòng, tăng cường chiến lược phòng thủ quốc gia. Ấn Độ cũng là nước cung cấp trang thiết bị quân sự và vũ khí chiến lược lớn thứ hai cho Việt Nam. Động thái trên diễn ra vào thời điểm Hoa Kỳ tuyên bố gỡ hoàn toàn bỏ lệnh cấm vận vũ khí đối với Việt Nam. Điều này cho thấy, Ấn Độ hết sức quan tâm tới sức mạnh quốc phòng, xây dựng quan hệ chặt chẽ với các quốc gia như Việt Nam để có thể đóng vai trò tạo áp lực đối với Trung Quốc, trước tiên là vấn đề tự do hàng hải. Ngoài ra, Ấn Độ còn tiếp tục các hoạt động thăm dò dầu khí ở lô 128 do Việt Nam cấp phép trong khu vực kinh tế đặc quyền của mình, bất chấp sự phản ứng từ Bắc Kinh về sự hiện diện của New Delhi. Điều này tạo cho Việt Nam có thêm động lực đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo phù hợp với công lý và luật pháp quốc tế.

Với quan điểm: "Nếu Trung Quốc muốn mở rộng sự hiện diện tại Nam Á và khu vực Ấn Độ Dương, thì theo suy nghĩ của New Delhi, Ấn Độ cũng có thể làm điều tương

<sup>15</sup> Ashok Sajjanhar (2016), Sdd, p.5

<sup>16</sup> [http://www.mea.gov.in/SpeechesStatements.htm?dtl/24010/Statement\\_to\\_the\\_Media\\_by\\_President\\_on\\_return\\_from\\_Vietnam\\_17th\\_September\\_2014](http://www.mea.gov.in/SpeechesStatements.htm?dtl/24010/Statement_to_the_Media_by_President_on_return_from_Vietnam_17th_September_2014), cập nhật ngày 17/9/2014

tự ở Đông Á. Và nếu Trung Quốc có thể có một quan hệ đối tác chiến lược với Pakistan mà bỏ qua mối quan tâm của Ấn Độ, thì Ấn Độ có thể phát triển mối quan hệ mạnh mẽ với các quốc gia như Việt Nam về ngoại vi của Trung Quốc mà Trung Quốc không có quyền phủ quyết các mối quan hệ như vậy<sup>17</sup>. Đây là tiếng nói đầy trọng lượng của Ấn Độ trong quan hệ với Việt Nam từ bối cảnh "gia tăng các hoạt động" của Trung Quốc ở biển Đông. Nó chứng tỏ sự tôn trọng chủ quyền lãnh thổ theo luật pháp quốc tế, tuân thủ nguyên tắc trong quan hệ giữa các quốc gia hiện nay, mà Ấn Độ là nước tiên phong cam kết thực hiện. Sự phát triển của quan hệ Việt Nam - Ấn Độ trên nhiều lĩnh vực hợp tác dưới tác động của chính sách đối ngoại thời kì Thủ tướng N.Modi đã giúp cho Việt Nam có thêm sức mạnh và niềm tin trong quan hệ với cộng đồng quốc tế. Chiến lược "hành động phía Đông" của Ấn Độ và "chính sách hướng Tây" của Việt Nam mang tính song trùng đã cho thấy, hai nước có cơ hội không chỉ nắm giữ chìa khóa cân bằng sức mạnh ở châu Á, mà còn mở đường cho những vai trò then chốt của Ấn Độ trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương thời gian tới.

### 3. Kết luận

Đường lối đối ngoại của Thủ tướng N.Modi, có thể khái quát ở ba mục tiêu chính được Ấn Độ chú trọng: *Một là*, thúc đẩy quan hệ chiến lược với các nước lớn lên mức cao hơn, tạo điều kiện cho Ấn Độ nổi lên thành "người chơi chủ chốt toàn cầu", từ đó củng cố sự thừa nhận Ấn Độ như một thế lực khu vực. *Hai là*, tái sắp xếp bàn cờ khu vực Nam Á, làm bàn đạp củng cố vai trò ảnh

hưởng bao trùm tại khu vực và thế giới. *Ba là*, sử dụng sức bật của kinh tế, thu hút các nước lớn tăng cường đầu tư vào Ấn Độ, hợp tác với láng giềng vì lợi ích chung về an ninh và kinh tế.

Xâu chuỗi các hoạt động ngoại giao song phương và đa phương cùng những thành quả đạt được, có thể thấy, chủ trương chính trong chính sách đối ngoại của Thủ tướng N.Modi là nỗ lực đưa Ấn Độ từ *không liên kết trở thành đa liên kết*. Ở góc độ khác, Ấn Độ cũng phải hết sức thận trọng trong việc điều tiết chính sách đối ngoại từ các mối quan hệ quốc tế đan xen, phức tạp, mâu thuẫn về lợi ích giữa các đối tác để hạn chế tối đa những tác động trái chiều. Dấu ấn ngoại giao có ảnh hưởng lớn của Thủ tướng N. Modi đã được Nguyên Tổng thống Hoa Kỳ B. Obama nhận xét là: "Nhân vật phản ánh động lực và tiềm năng nổi lên của Ấn Độ, với tầm nhìn tham vọng trong việc biến quốc gia Nam Á thành một hình mẫu truyền cảm hứng cho thế giới"<sup>18</sup>□

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Govind Gaurav (2015) *India - China Relations: Towards a New Type of Major Power Relationship*, Volume 5, Issue 11 (November, 2015)

2. <http://www.firstpost.com/politics/modis-first-two-years-foreign-policy-remains-the-shiniest-diamond-in-the-bjp-crown-2800080.html>, cập nhật ngày 26/5/2016

3. *Joint Statement between the Republic of India and the People's Republic of China on Building a Closer Developmental Partnership*, September 19, 2014, para. 6

4. Harsh V. Pant (2014), *Modi's Unexpected Boost to India - U.S. Relations*, The Washington Quarterly, Volume 37, Issue 3

5. W.P.S. Sidhu and Shruti Godbole (2015), *Bold Initiatives Stymied by Systemic Weakness in Modi's Foreign Policy: Course Correction*, Brookings India.

<sup>17</sup> <http://www.livemint.com/Opinion/K4RMcKDJDYtPIAwoJcPY9O/Indias-strategic-gambit-in-Vietnam.html>, cập nhật ngày 15/6/2016.

<sup>18</sup> <http://baoquocte.vn/thu-tuong-an-do-tham-my-tinh-than-ngay-cang-gan-ke-31052.html>, cập nhật ngày 10/6/2016